**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN HẬU LỘC**
**TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **74**/2017/HSST
Ngày 27/9/2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA**
***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà* : Ông Hà Huy Hùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đoàn Thị Dung.
Ông Nguyễn Văn Thư.

**Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hường - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa**: Ông Phạm Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T...** - sinh ngày 27/5/1990.
Sinh trú quán: Thôn Đ.T, xã C.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ng.V.Th (đã chết) và bà Ng.Th.Nh; Vợ, con: chưa -*Tiền án*: Ngày 26/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 04 tháng tù về tội bắt giữ người trái pháp luật, đã chấp hành xong; *Tiền sự*: Ngày 31/5/2017 bị Công an xã C.L xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 03/QĐ-XPVPHC về hành vi tiêu thụ tài sản trộm cắp; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2017 - đến nay. Có mặt.

*** Người bị hại:** Anh Tr.V.H – sinh năm 1986;
Địa chỉ: thôn Đ.T, xã C.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.
*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan***:*
Anh Đ.V.L– sinh năm 1979;
Địa chỉ: thôn Đ.S, xã C.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

## NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 19 giờ ngày 17/7/2017, Nguyễn Văn T đang đứng chơi tại trước cổng nhà mình thì phát hiện thấy vợ chồng anh Trịnh Văn H – sinh năm 1986 ở cùng xã đi bộ qua. Nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Nguyễn Văn T đi bộ một mình đến nhà anh Trịnh Văn H. Quan sát không có người trông coi, nhà anh H đóng kín cửa, Nguyễn Văn T liền chui qua cửa cổng, sau đó đi vào cửa chính nhà anh H rồi dùng tay giật mạnh cánh cửa làm

cánh cửa bung bật ra. Nguyễn Văn T đi vào trong nhà thấy chiếc ti vi màu đen hiệu SONY 43 ich để trên kệ gỗ, T dùng tay rút dây điện nguồn rồi ôm ti vi mang đi về nhà mình. Khi về đến nhà, Nguyễn Văn T đem ti vi ra bụi chuối cất giấu, sau đó lấy điện thoại gọi điện cho Đỗ Văn L – sinh năm 1979 ở thôn Đ.S, xã C.L, huyện Hậu Lộc và nói: "Em có chiếc ti vi màn hình phẳng, anh có mua không, em để lại cho anh". Nghe vậy, Đỗ Văn L trả lời: "Ừ để anh xuống". Sau đó L rủ cháu Đỗ Thị H sinh năm 2004 (con gái của L) đi xe máy đến nhà T. Khi đến nhà T, Đỗ Văn L dựng xe máy ngoài cổng chưa kịp hỏi giá cả mua bán thì nguyễn Văn T liền ôm ti vi bê lên xe L, rồi L cùng cháu Đỗ Thị H ôm ti vi đi về. Nguyễn Văn T cũng đi theo sau lên nhà Đỗ Văn L và đồng thời lấy tạm trước của L số tiền 500.000đ. Chiều ngày 18/7/2017, Nguyễn Văn T lên nhà Đỗ Văn L lấy thêm số tiền 1.700.000đ để tiêu sài cá nhân. Biết không thể trốn tránh pháp luật, ngày 20/7/2017 Nguyễn Văn T đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đầu thú khai báo hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 20/7/2017, Đỗ Văn L cũng mang chiếc ti vi đến giao nộp cho Công an huyện Hậu Lộc. Ngày 21/7/2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản. Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 26 ngày 25/7/2017 kết luận: 01 chiếc ti vi SONY-MODEL NO.KD - 43X8000E, trị giá: 11.500.000đ.

Theo báo cáo của bị hại anh Trịnh Văn H, chiếc ti vi SONY-MODEL NO.KD - 43X8000E gia đình anh mua tháng 12 năm 2016 với giá 14.990.000đ. Sau khi định giá, cơ quan điều tra đã trao trả chiếc ti vi nêu trên cho gia đình anh H, anh Trịnh Văn H đã nhận đủ và không yêu cầu gì thêm.

Đối với Đỗ Văn L, quá trình điều tra xác định Lượng mua ti vi của Nguyễn Văn T nhưng không biết T trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự mà chỉ giáo dục, nhắc nhở đối với Lượng. Đỗ Văn L yêu cầu Nguyễn Văn T hoàn trả lại số tiền 2.200.000đ.

***** Tại bản cáo trạng số 66/CTr - KSĐT ngày 13/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố bị cáo về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

*** Tại phiên tòa:** - Bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; Điều 42 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính ngày tạm giữ, tạm giam. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo trả lại cho anh Đỗ Văn L số tiền 2.200.000đ đã mua tivi từ bị cáo T.

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.*

**XÉT THẤY:**

[1]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác và tang vật chứng thu được trong vụ án. Đủ căn cứ và cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 17/7/2017, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút vào nhà anh Trịnh Văn H ở thôn Đ.T, xã C.L, huyện Hậu Lộc (vắng nhà) để trộm cắp 01 Tivi 43in nhãn hiệu SONY trị giá 11.500.000 đồng sau đó đem bán cho anh Đỗ Văn L lấy 2.200.000 đồng để ăn tiêu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ Luật Hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng số 66/CTr-KSĐT ngày 13/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất vụ án:* Bị cáo Nguyễn Văn T là một thanh niên còn trẻ, khỏe mạnh nhưng không chịu học tập, lao động để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Bản thân đã sớm bộc lộ bản tính lười lao động, thích hưởng thụ không bằng con đường lao động chân chính. Trong khi bị cáo đang có một tiền án chưa được xóa án tích và một tiền sự do mới bị Công an xã xử phạt hành chính nhưng không lấy đó làm bài học để từ bỏ con đường phạm tội làm người lương thiện. Bị cáo nhằm vào sở hở, chủ quan của những người có tài sản để trộm cắp bán lấy tiền ăn tiêu thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được luật pháp bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự an ninh chung của địa phương. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một mức án nghiêm cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, làm bài học giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo:* Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo đã đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản, do đó được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS. Đồng thời tài sản trộm cắp đã được Cơ quan CSĐT thu hồi và trả lại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường nên cũng được xem xét khi quyết định hình phạt.

Bị cáo phạm tội lần này đang có 01 tiền án ngày 26/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xử phạt 04 tháng tù về tội "bắt giữ người trái pháp luật" chưa được xóa án tích và 01 tiền sự ngày 31/5/2017 bị Công an xã C.L xử phạt hành chính về hành vi “tiêu thụ tài sản trộm cắp” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng đó là tái phạm, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS

[4]. *Về trách nhiệm dân sự*: - Anh Trịnh Văn H đã được nhận lại tài sản bị trộm cắp (tivi) không có yêu cầu bồi thường gì thêm, xét thấy đề nghị của người bị hại phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận và không xét.

- Số tiền 2.200.000đ mà anh Đỗ Văn L đã bỏ ra mua tivi của Nguyễn Văn T, anh Lượng yêu cầu trả lại nên căn cứ vào khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải trả lại số tiền đã hưởng bất hợp pháp trên cho anh Lượng.

[5]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

[6]. *Kiến nghị:* Sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa anh Trịnh Văn H (người bị hại) chứng minh hành vi của anh Đỗ Văn L biết rõ đối tượng Nguyễn Văn T là người cùng địa phương, không có tài sản riêng, bán tivi không rõ nguồn gốc nhưng ham rẻ vẫn mua. Hội đồng xét xử xét thấy việc yêu cầu của anh Hiến là là phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra và tại phiên tòa nên đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc và Cơ quan Điều tra – Công an huyện Hậu Lộc **"điều tra làm rõ"** về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Điều 250 Bộ Luật hình sự của anh Đỗ Văn L, tránh việc bỏ lọt người phạm tội.

***Vì các lẽ trên:***

## QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố**: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

*** Áp dụng**: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23; Điều 24,26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*** Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn T: **15** (mười lăm ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2017.

*** Trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo trả lại số tiền **2.200.000**đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng) cho anh Đỗ Văn L do đã nhận và hưởng lợi bất hợp pháp hiện chưa thu được.

Kể từ ngày án có hiệu lực thi hành, nếu bị cáo không bồi thường hoặc bồi thường không đầy đủ, còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo lãi xuất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định hàng tháng tương ứng với số tiền chậm bồi thường ở từng thời điểm.Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Điều 7a Luật Thi hành án dân sự sửa đổi năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Về án phí**: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm và **300.000** đồng án phí dân sự có giá ngạch.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bị hại, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án vắng mặt hợp lệ./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Nơi gửi
- TAND Tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND Huyện Hậu lộc;
- C.A Huyện Hậu Lộc;
- THAHS huyện Hậu Lộc;
- T.H.ADS Huyện Hậu Lộc;
- Bị cáo; Người bị hại, Người có QLNVLQ;
- Lưu H.sơ vụ án.

**Hà Huy Hùng**